

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN TỔNG QUÁT

1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

Tên học phần (tiếng Việt): **Đầu tư tài chính**

Tên học phần (tiếng Anh): **Financial Investment**

Mã học phần: **0101006832**

Mã tự quản: **12202050**

Thuộc khối kiến thức: **Ngành chính**

Đơn vị phụ trách: **Bộ môn Tài chính Ngân hàng – Khoa Tài chính Kế toán**

Số tín chỉ: **3 (3,0,6)**

Phân bố thời gian:

- Tổng số tiết : **45** tiết
- Số tiết lý thuyết : **45** tiết
- Số tiết thí nghiệm/Thực hành (TN/TH) : **00** tiết
- Số tiết tự học : **90** tiết

Điều kiện tham gia học tập học phần:

- Học phần tiên quyết: **Không**;
- Học phần học trước: **Tài chính doanh nghiệp (112200064) ; Tài chính doanh nghiệp 2 (112200065)**
- Học phần song hành: **Không**.

2. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN

STT [1]	Họ và tên [2]	Email [3]	Đơn vị công tác [4]
1.	Th.S Bùi Nguyên Khá	khabn@hufi.edu.vn	Khoa TCKT – HUFİ
2.	Th.S Phan Thị Nhã Trúc	trucptn@hufi.edu.vn	Khoa TCKT – HUFİ

3. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Học phần này bao gồm các nội dung sau: Giải thích được lợi nhuận rủi ro của DMĐT, mô hình Markowitz, mô hình chỉ số đơn, mô hình CAPM. Phân biệt các phương pháp xây dựng và quản lý DMĐT bao gồm : quy trình xây dựng DMĐT, các chiến lược quản lý DMĐT, phương pháp QLDMĐT cổ phiếu.Đánh giá hiệu quả hoạt động của DMĐT.... Ứng dụng tin học để giải quyết những bài toán cụ thể trong quản lý danh mục đầu tư.

4. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

Mục tiêu [1]	Mô tả mục tiêu [2]	Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo [3]	Trình độ năng lực [4]
G1	- Phân biệt được mô hình Markowitz, Mô hình SIM, Mô hình CAPM - So sánh sự khác nhau giữa các mô hình và quyết định lựa chọn cổ phiếu trong danh mục	PLO5.1, PLO5.2, PLO5.3	1
G2	- Vận dụng để lựa chọn được tài sản trong việc tạo danh mục đầu tư cho cá nhân, tổ chức - Tính toán được các bài tập ứng dụng mỗi chương học	PLO5.1, PLO5.2, PLO5.3, PLO5.4	1
G3	- Phân tích hệ số ngại rủi ro, hệ số hữu dụng, vẽ biểu đồ CAL, IDC, CML, EF, SML Liên hệ quyết định tạo danh mục đầu tư với tình hình thực tế hiện tại - Tổng hợp các dữ liệu phân tích Danh mục đầu tư Báo cáo kết quả phân tích - Đánh giá danh mục đầu tư Nhận xét và đưa kiến nghị đầu tư	PLO6.1, PLO6.2	2

5. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

Chuẩn đầu ra (CDR) chi tiết của học phần (*) như sau:

Mục tiêu học phần [1]	CDR học phần [2]	Mô tả chuẩn đầu ra [3]	Trình độ năng lực [4]
G1	CLO1.1	Phân biệt được mô hình Markowitz, Mô hình SIM, Mô hình CAPM	3
	CLO1.2	So sánh sự khác nhau giữa các mô hình và quyết định lựa chọn cổ phiếu trong danh mục	4

Mục tiêu học phần [1]	CDR học phần [2]	Mô tả chuẩn đầu ra [3]	Trình độ năng lực [4]
G2	CLO2.1	Vận dụng để lựa chọn được tài sản trong việc tạo danh mục đầu tư cho cá nhân, tổ chức	4
	CLO2.2	Tính toán được các bài tập ứng dụng mỗi chương học	4
G3	CLO3.1	Phân tích hệ số ngại rủi ro, hệ số hữu dụng, vẽ biểu đồ CAL, IDC, CML, EF, SML	4
	CLO3.2	Liên hệ quyết định tạo danh mục đầu tư với tình hình thực tế hiện tại	4
	CLO3.3	Tổng hợp các dữ liệu phân tích Danh mục đầu tư	4
	CLO 3.4	Báo cáo kết quả phân tích	3
	CLO3.5	Đánh giá danh mục đầu tư	3
	CLO3.6	Nhận xét và đưa kiến nghị đầu tư	3

(*) Các CDR học phần được xây dựng dựa trên việc tham khảo các CDR cần thiết cho sinh viên tốt nghiệp ngành Công nghệ thực phẩm theo Chuẩn IFT – Viện Công nghệ thực phẩm (Hoa Kỳ).

6. NỘI DUNG HỌC PHẦN

6.1. Phân bố thời gian tổng quát

STT [1]	Tên chương/bài [2]	Chuẩn đầu ra của học phần [3]	Phân bố thời gian (tiết/giờ) [4]			
			Tổng	Lý thuyết	TN/TH	Tự học
1.	Tổng quan về đầu tư tài chính	CLO1.1, CLO1.2	45	15	0	30
2.	Lý thuyết danh mục đầu tư	CLO2.1, CLO2.2	45	15	0	30
3.	Mô hình định giá tài sản vốn (CAPM)	CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3, CLO 3.4, CLO3.5, CLO3.6	45	15	0	30

STT [1]	Tên chương/bài [2]	Chuẩn đầu ra của học phần [3]	Phân bố thời gian (tiết/giờ) [4]			
			Tổng	Lý thuyết	TN/TH	Tự học
Tổng			135	45	0	90

6.2. Nội dung chi tiết của học phần

Chương 1: Tổng quan về đầu tư tài chính

- 1.1. Khái niệm về đầu tư tài chính
 - 1.2. Các loại tài sản tài chính
 - 1.2.1. Các công cụ nợ (Debt instruments)
 - 1.2.2. Các công cụ vốn (Equity Instruments)
 - 1.2. Chứng khoán phái sinh
 - 1.3. Phân biệt tài sản rủi ro và tài sản phi rủi ro
 - 1.4. Quá trình đầu tư tài chính
 - 1.4.1 Phân tích chứng khoán
 - 1.4.2 Quản trị danh mục đầu tư
 - 1.5. Đo lường tỷ suất lợi tức và rủi ro của một chứng khoán
 - 1.5.1 Đo lường tỷ suất lợi tức
 - 1.5.2 Rủi ro
 - 1.5.3 Đo lường rủi ro trong đầu tư chứng khoán
 - 1.5.4 Đo lường rủi ro với dữ liệu quá khứ
 - 1.6. Đo lường tỷ suất lợi tức kỳ vọng và rủi ro của danh mục đầu tư
 - 1.6.1 Đo lường tỷ suất lợi tức kỳ vọng của một danh mục đầu tư
 - 1.6.2 Đo lường rủi ro của một danh mục đầu tư
 - 1.7. Phân bù rủi ro
 - 1.7.1 Khái niệm phân bù rủi ro
 - 1.7.2 Phân bù rủi ro và lý thuyết danh mục đầu tư
 - 1.8. Ngại rủi ro và giá trị hữu dụng
 - 1.8.1 Hàm hữu dụng và hệ số ngại rủi ro
 - 1.8.2 Môi quan hệ giữa ngại rủi ro, giá trị hữu dụng và tỷ suất lợi tức chắc chắn tương đương trong đầu tư
 - 1.8.3 Đường cong hữu dụng đồng nhất
- Bài tập chương 1

Chương 2: Lý thuyết danh mục đầu tư

- 2.1. Phân bổ vốn giữa tài sản rủi ro và tài sản phi rủi ro
 - 2.1.1 Phân bổ vốn giữa tài sản rủi ro và tài sản phi rủi ro

- 2.1.2 Danh mục đầu tư bao gồm một tài sản rủi ro và tài sản phi rủi ro
- 2.1.3 Chấp nhận rủi ro và sự phân bổ tài sản
- 2.2. Đường thị trường vốn (CML) và chiến lược đầu tư thụ động
- 2.3. Phân bổ vốn giữa các tài sản rủi ro và mô hình Markowitz
 - 2.3.1 Phân bổ vốn giữa các tài sản rủi ro
 - 2.3.2 Phân bổ tối ưu vốn đầu tư trên các tài sản rủi ro – Mô hình Markowitz
- 2.4. Lựa chọn danh mục đầu tư tối ưu
 - 2.4.1 Lựa chọn danh mục đầu tư tối ưu trong trường hợp không tồn tại tài sản phi rủi ro
 - 2.4.2 Lựa chọn danh mục đầu tư tối ưu trong trường hợp tồn tại tài sản phi rủi ro
- 2.5. Mô hình chỉ số đơn
 - 2.5.1 Sơ lược về mô hình chỉ số đơn
 - 2.5.2 Mô hình chỉ số đơn và sự đa dạng hóa
- 2.6. Minh họa xây dựng danh mục đầu tư hiệu quả Markowitz
 - 2.6.1 Lựa chọn danh mục đầu tư tối ưu trong trường hợp không tồn tại tài sản phi rủi ro
 - 2.6.2 Lựa chọn danh mục đầu tư tối ưu trong trường hợp tồn tại tài sản phi rủi ro

Bài tập chương 2

Chương 3: Mô hình định giá tài sản vốn (CAPM)

- 3.1. Tổng quan về lý thuyết thị trường vốn
 - 3.1.1 Các giả định của lý thuyết thị trường vốn
 - 3.1.2 Kết hợp một tài sản phi rủi ro với một danh mục đầu tư rủi ro
 - 3.1.3 Lựa chọn danh mục tối ưu khi có sự tồn tại của tài sản phi rủi ro
 - 3.1.4 Lựa chọn danh mục tối ưu khi có sự tồn tại của tài sản phi rủi ro
 - 3.1.5 Danh mục thị trường
 - 3.1.6 Đa dạng hóa danh mục đầu tư và loại bỏ rủi ro phi hệ thống
 - 3.1.7 Đường thị trường vốn và lý thuyết phân cách
- 3.2. Mô hình định giá tài sản vốn CAPM
 - 3.2.1 Các giả thuyết của mô hình CAPM
 - 3.2.2 Kết luận 1: Các nhà đầu tư đều nắm giữ danh mục thị trường
 - 3.2.3 Kết luận 2: Phần bù rủi ro
- 3.3. Hệ số beta của danh mục thị trường
 - 3.3.1 Hệ số beta và ý nghĩa
 - 3.3.2 Đường thị trường chứng khoán
 - 3.3.3 Mô hình CAPM khi loại bỏ những giả định
- 3.4. Một số lưu ý khi ước lượng và sử dụng hệ số beta tại thị trường chứng khoán Việt Nam
- 3.5. Mở rộng của mô hình CAPM

Bài tập chương 3

7. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

- Thang điểm đánh giá: 10/10
- Kế hoạch đánh giá học phần cụ thể như sau:

Hình thức đánh giá [1]	Thời điểm [2]	Chuẩn đầu ra học phần [3]	Tỉ lệ (%) [4]	Rubric [5]
Quá trình			50	
Chuyên cần	Suốt quá trình học	CLO1.1, CLO1.2 CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3, CLO3.4, CLO3.5,CLO3.6	5	Số I.1
Thảo luận nhóm	Suốt quá trình học	CLO1.1, CLO1.2 CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3, CLO3.4, CLO3.5,CLO3.6	5	Số I.2
Kiểm tra: Hoàn thành các bài kiểm tra trên E-classroom	Suốt quá trình học	CLO1.1, CLO1.2 CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3, CLO3.4, CLO3.5,CLO3.6	10	Theo thang điểm đề kiểm tra
Tiểu luận: Sinh viên tìm hiểu tài liệu, viết tiểu luận theo yêu cầu của giảng viên về nội dung và tiến độ thực hiện và thuyết trình vào các buổi học (nếu có)	Suốt quá trình học	CLO1.1, CLO1.2 CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3, CLO3.4, CLO3.5,CLO3.6	20	Số I.3, I.6
Thi cuối kỳ			50	
Nội dung bao quát tất cả các chương của học phần: - Chương 1: 30% câu hỏi	Sau khi kết thúc học phần	CLO1.1, CLO1.2 CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3, CLO3.4,		Theo thang điểm của đề thi

Hình thức đánh giá [1]	Thời điểm [2]	Chuẩn đầu ra học phần [3]	Tỉ lệ (%) [4]	Rubric [5]
- Chương 2: 30% câu hỏi - Chương 3: 40% câu hỏi		CLO3.5,CLO3.6		

8. NGUỒN HỌC LIỆU

8.1. Sách, giáo trình chính

[1] Don M Chance (2015), Giáo trình An introduction to Derivatives and Risk Management, Cengage Learning Asia Pte Ltd

8.2. Tài liệu tham khảo

[1] PGS.TS.Bùi Kim Yến (2011), giáo trình Phân tích Đầu tư Chứng khoán, NXB Lao động xã hội

[2] TS.Nguyễn Nam Thắng (2019), Giáo trình Thị trường Tài chính, Đại học CNTP TP.HCM.

[3] Glen Arnold, (2010), The Financial Times guide to investing : the definitive companion to investment and the financial markets, Pearson Financial Times/Prentice Hall

[4] TS Nguyễn Thị Trúc Phương (2019), Tài chính doanh nghiệp, Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TPHCM.

9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

Sinh viên có nhiệm vụ:

- Tham dự trên 75% giờ học lý thuyết;
- Chủ động lên kế hoạch học tập:
- + Đọc trước tài liệu do giảng viên cung cấp hoặc yêu cầu;
- + Ôn tập các nội dung đã học; tự kiểm tra kiến thức bằng cách làm các bài trắc nghiệm kiểm tra hoặc bài tập được cung cấp trên E-classroom.
- Tích cực tham gia các hoạt động thảo luận, vấn đáp trên lớp;
- Hoàn thành đầy đủ, trung thực và sáng tạo các bài tập, tiểu luận theo yêu cầu;
- Dự kiểm tra trên lớp (nếu có) và thi cuối học phần.

10. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

- Phạm vi áp dụng: Đề cương này được áp dụng cho chương trình đào tạo trình độ đại học, ngành Tài chính Ngân hàng trước khóa 11DH;
- Giảng viên: Sử dụng đề cương học phần tổng quát này làm cơ sở để biên soạn đề cương học phần chi tiết phục vụ giảng dạy, biên soạn bộ đề thi, kiểm tra;
- Sinh viên: Sử dụng đề cương học phần tổng quát này làm cơ sở để biết các thông tin về học phần, từ đó xác định nội dung học tập và chủ động lên kế hoạch học tập phù hợp nhằm đạt được kết quả mong đợi;
- Đề cương học phần tổng quát được ban hành kèm theo chương trình đào tạo và công bố đến các bên liên quan theo quy định.

11. PHÊ DUYỆT

Phê duyệt lần đầu

Phê duyệt bản cập nhật lần thứ: 3

Ngày phê duyệt: 08/8/2020

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Chủ nhiệm học phần

Trần Phước

Phan Thị Kim Ánh

Phan Thị Nhã Trúc